

Đồng Hới, ngày 05 tháng 5 năm 2026

Số: 41/2026/QĐST-TCDS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 3 Điều 18; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của
Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản
lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026, về việc các
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Dân
sự thụ lý số: 106/2026/TLST-TCDS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần V (viết tắt VPBank); địa chỉ:
số 89 Láng Hạ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T – Trưởng phòng xử lý nợ khách
hàng cá nhân 3.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đặng Nhật L – Cán bộ xử lý nợ; địa chỉ: 108
Trần Hưng Đạo, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn:** Chị Mai Thị V, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Th, xã B, tỉnh Quảng
Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số LD2506501227 ngày 06/3/2025 giữa Ngân hàng
Thương mại cổ phần V với chị Mai Thị V. Đại diện Ngân Thương mại cổ phần V
và chị Mai Thị V thống nhất trình bày: tính đến ngày 24/4/2026 chị Mai Thị V còn
nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền là 193.102.347 đồng (một trăm chín
mười ba triệu, một trăm linh hai nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền
gốc là 123.479.027 đồng (một trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn,
không trăm hai mươi bảy đồng) và tiền lãi là 69.623.320 đồng (sáu mươi chín triệu,
sáu trăm hai mươi ba nghìn, ba trăm hai mươi đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Đại diện Ngân hàng TMCP V và chị Mai Thị V thống nhất thỏa thuận trong
thời hạn 02 tháng kể từ ngày 24/4/2026 chị V phải thanh toán số tiền tính đến ngày

24/4/2026 cho Ngân hàng TMCP V là 193.102.347 đồng (một trăm chín mươi ba triệu, một trăm linh hai nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc là 123.479.027 đồng (một trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn, không trăm hai mươi bảy đồng) và tiền lãi là 69.623.320 đồng (sáu mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi ba nghìn, ba trăm hai mươi đồng) theo lộ trình cụ thể như sau:

- Đợt 1: chậm nhất đến ngày 24/5/2026 chị Mai Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);

- Đợt 2: chậm nhất ngày 24/6/2026 chị Mai Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 143.623.320 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu, sáu trăm hai mươi ba nghìn, ba trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày 25/4/2026 và V còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đã ký kết.

2.3. Về án phí:

Các bên đương sự Ngân hàng Thương mại cổ phần V và chị Mai Thị V thỏa thuận chị V phải chịu 4.827.000 đồng (Bốn triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 3.750.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai số 0001351 ngày 02/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Khu vực I;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm